

Trà Vinh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 21/11 đến ngày 27/11/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Trong tuần triều lên cao, hầu như không mưa, có dấu hiệu chuyển mùa. Tình hình vận hành công ngày 20/11/2023 cụ thể như sau: Bông Bót, Rạch Rum vào 1 cửa, ra 3 cửa (V1R3); Tân Dinh, Mỹ Văn (V1R2); Cần Chông (V1R4); Cái Hóp, Láng Thé (V2R2); các cống còn lại đóng trữ nước. Đơn vị quản lý thường xuyên kiểm vận hành các cống đầu mối, tích trữ nước chuẩn bị cho mùa khô 2023-2024.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa:

+ Lúa Thu Đông: Trong tuần thu hoạch 1.600 ha, lũy kế đến nay thu hoạch 8.887 ha, đạt 12,39% diện tích xuống giống, năng suất trung bình 5,36 tấn/ha (vượt 3,67% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ 1,39 tấn/ha). Các giai đoạn sinh trưởng còn lại: Đẻ nhánh 3.542 ha, đồng trổ 40.995 ha; chín 18.331 ha. Diện tích nhiễm sâu bệnh 1.621 ha (giảm 386 ha so với tuần trước), gồm một số bệnh: Bệnh bạc lá 530 ha (tỉ lệ 10-20%) ở xã Song Lộc, Mỹ Chánh, Hưng Mỹ (huyện Châu Thành); xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, Tân Hiệp (huyện Trà Cú); đạo ôn cổ bông 365 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 5 - 10%) ở xã Hiếu Trung, Hiếu Tử, Phú Cần (huyện Tiểu Cần) xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, Tân Hiệp (huyện Trà Cú), xã Kim Hòa, Hiệp Hòa, Trường Thọ, Long Sơn (huyện Cầu Ngang); lem lép hạt 208 ha (tỉ lệ 5-10%) ở xã Song Lộc, Mỹ Chánh, Hưng Mỹ, (huyện Châu Thành), xã Kim Hòa, Hiệp Hòa, Trường Thọ (huyện Cầu Ngang) chuột 207 ha (tỉ lệ 2,5-5%), ở xã Hòa An, Châu Điện, Phong Phú (huyện Cầu Kè), xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, Tân Hiệp (huyện Trà Cú); đạo ôn lá 166 ha (tỉ lệ gây hại phổ biến 5 - 10%) ở xã Đa Lộc, Lương Hòa A, Nguyệt Hóa (huyện Châu Thành), xã Phong Phú (huyện Cầu Kè); sâu cuốn lá nhỏ 145 ha (mật số 10-20 con/m²) ở xã Hòa Lợi, Hòa Thuận, Đa Lộc (huyện Châu Thành), xã Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, Tân Hiệp (huyện Trà Cú).

+ Vụ Mùa: Đến nay xuống giống 1.007 ha (Trà Cú 596 ha, Châu Thành 310 ha, Cầu Ngang 101 ha).

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác trong tuần xuống giống 808 ha màu vụ Đông xuân 2024, gồm: Màu lương thực 125 ha, màu thực phẩm 546 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 137 ha

b) Chăn nuôi và thú y:

* **Tình hình dịch bệnh:** Bệnh dịch tả heo Châu Phi đã được kiểm soát. Các loại dịch bệnh nguy hiểm khác tiếp tục được kiểm soát tốt.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 19,57 ngàn con, lở mồm long móng gia súc 5,5 ngàn con, Đại chó mèo 586 liều, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 5,4 ngàn liều. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 2,98 triệu con (đạt 50,52% kế hoạch), LMLM 185,86 ngàn con (đạt 56,36% kế hoạch, riêng đàn bò đạt 73,48% kế hoạch), Viêm da nổi cục 117,41 ngàn con (đạt 63,826% kế hoạch); Đại chó mèo 35,85 ngàn liều (đạt 33,37% kế hoạch), DTHCP 1,4 con; các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 649,65 ngàn liều (đạt 92,72% kế hoạch) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 5,048 triệu liều.

c) Thủy sản:

Trong tuần thu hoạch 1.338 tấn (sản lượng nuôi 560 tấn, sản lượng khai thác 777 tấn). Nâng đến nay 221.008 tấn (sản lượng nuôi 174.991 tấn, sản lượng khai thác 46.017 tấn), đạt 90,37% kế hoạch, tăng 8.362 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

*** Nuôi trồng thủy sản:**

- Trong tuần thả nuôi 20,22 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 28,44 ha, thu hoạch 560 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 7,46 tỷ con tôm, cá giống các loại, diện tích 60.276 ha (vượt 15,69% kế hoạch, tăng 1.289 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 174.991 tấn (đạt 97,11% kế hoạch, tăng 13.720 tấn so với cùng kỳ), cụ thể:

+ **Vùng nước mặn, lợ:** Trong tuần thả nuôi 10,81 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 18,94 ha; thu hoạch 454 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 7,04 tỷ con tôm, cá giống các loại với diện tích 55.292 ha (vượt 13,8% kế hoạch, cao hơn 948 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 97.759 tấn, (đạt 99,75% kế hoạch, tăng 8.690 tấn so với cùng kỳ), trong đó:

Tôm sú: Đến nay thả nuôi 1.552 tỷ con tôm sú giống, diện tích 24.384 ha (vượt 25,05% kế hoạch, tăng 1.685 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 13.185 tấn (đạt 99,13% kế hoạch, tăng 403 tấn so với cùng kỳ).

Tôm thẻ chân trắng: Thả nuôi 10,81 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 19,8 ha, thu hoạch 283 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 5,32 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 7.269,45 ha (thâm canh mật độ cao trên 2,1 tỷ con, diện tích 1.073,64 ha), (đạt 87,58% kế hoạch, giảm 852 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 75.342 tấn, đạt 99,79% kế hoạch, tăng 5.658 tấn so cùng kỳ.

Cua biển: Đến nay thả nuôi 165 triệu con giống, diện tích 23.106 ha (nuôi kết hợp với tôm sú, cá...), vượt 15,53% kế hoạch; thu hoạch 5.524 tấn, đạt 89,1% kế hoạch, giảm 1.057 tấn so cùng kỳ.

Tình hình thiệt hại: Trong tuần thiệt hại 920 ngàn con giống tôm sú giống, diện tích 3,5 ha và 6,75 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 21,5 ha. Nâng đến nay tôm nuôi bị thiệt hại 845,82 triệu con giống, diện tích 1.949,4 ha, cụ thể: tôm sú 138,6 triệu con (chiếm 8,9% con giống thả nuôi, giảm 4,2% so cùng kỳ), diện tích 766,8 ha (chiếm 3,1% diện tích thả nuôi, tương đương so cùng kỳ) và 707,2 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 13,28% con giống thả nuôi, giảm 2,72% so

cùng kỳ), diện tích 1.182,6 ha (chiếm 16% diện tích thả nuôi, tương đương cùng kỳ), tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 50 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột và chậm phát triển giai đoạn đầu. Nguyên nhân, do môi trường ao nuôi biến động, một số hộ dân không quản lý tốt các yếu tố môi trường nên dễ phát sinh bệnh.

+ **Vùng nước ngọt:** Thả nuôi 9,4 triệu con tôm, cá các loại, diện tích 9,3 ha; thu hoạch 106 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 417,35 triệu con cá các loại với diện tích 4.984 ha (vượt 42,41% kế hoạch, tăng 341 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 77.231 tấn, (đạt 93,95% KH, tăng 2.804 tấn so với cùng kỳ), trong đó: Cá tra 30 ha (đạt 59,84% kế hoạch, tăng 11 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 11.632 tấn (vượt 66,18% kế hoạch, tăng 5.382 tấn so cùng kỳ; cá lóc 516 ha (vượt 7,47% kế hoạch, tăng 23 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 53.975 tấn (đạt 97,25% kế hoạch, tăng 1.459 tấn so cùng kỳ).

* **Khai thác thủy, hải sản:** Sản lượng khai thác 777 tấn (176 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 46.017 tấn (4.251 tấn tôm), đạt 71,51% kế hoạch, giảm 5.358 tấn so cùng kỳ, trong đó: Khai thác nội đồng 6.913 tấn (697 tấn tôm), đạt vượt 0,93% kế hoạch, tăng 1.657 tấn so cùng kỳ; khai thác hải sản 39.103 tấn (3.554 tấn tôm), đạt 68% kế hoạch, giảm 7.015 tấn so cùng kỳ.

Thu mua, chế biến: Doanh nghiệp thu mua 43 tấn, chế biến 45 tấn. Nâng tổng số đến nay doanh nghiệp thu mua 3.064 tấn tôm (122 tấn tôm sú, 2.870 tấn tôm thẻ), chế biến 5.765 tấn, tiêu thụ 2.852 tấn, kim ngạch xuất khẩu 35,88 triệu USD.

2. Các hoạt động chuyên môn chính:

Tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng 02 giai đoạn kết hợp xử lý môi trường bằng hàn Biogas, với 60 lượt người tham dự, tại xã Long Toàn TX Duyên Hải và xã Đôn Châu huyện Duyên Hải 03 cuộc tọa đàm (lưu động); 01 cuộc hội thảo mô hình trồng cây mít thái sử dụng phân hữu cơ sinh học tưới nước tiết kiệm, với 50 người dự; cấp phát 250 tờ tài liệu bướm. Nâng tổng số đến nay đã tổ chức 116 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, biện pháp phòng chống dịch bệnh với 3.366 lượt nông dân tham dự; 25 cuộc tọa đàm (15 cuộc tọa đàm lưu động), 02 phóng sự và cấp phát 4.382 tờ bướm hướng dẫn kỹ thuật các loại. Phối hợp tổ chức tập huấn mạng nhà nông cho 100 cán bộ ngành nông nghiệp, chủ thể OCOP, HTX nông nghiệp dự; rà soát, tổng hợp các quy trình và ban hành các quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật cần bổ sung năm 2024 và các năm tiếp theo.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Tổ chức thanh tra, kiểm tra 05 phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm, 04 cơ sở kinh doanh phân bón, 15 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, 25 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản; thu mẫu 03 hàng hóa kiểm tra chất lượng; phát hiện và xử lý 02 trường hợp vi phạm theo đúng qui định. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 27 hộ giết mổ gia súc (heo), 126 quầy mua bán thịt heo; 07 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 63 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 123 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 80 cơ sở kinh doanh phân bón; 71 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản,

sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 01 công ty cổ phần hóa chất và phân bón; 01 hợp tác xã Nông nghiệp; 07 cơ sở kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 cơ sở kinh doanh giống lúa; 67 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; 16 hộ dân trồng sầu riêng; 01 cơ sở thu mua sầu riêng; 01 cơ sở đóng tàu cá và 936 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 652 phương tiện tàu cá; thu 267 mẫu hàng hóa kiểm tra chất lượng; phát hiện và xử lý 89 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 2.867 con heo; 778 con bò, 53,64 ngàn con gia cầm, 10,88 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 50,81 triệu con tôm thẻ chân trắng giống. Nâng đến nay kiểm dịch 117.405 con heo; 28.120 con bò, 1.723 triệu con gia cầm; 534,18 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 1,56 tỷ con tôm giống (49,35 triệu con tôm sú và 1,519 tỷ con tôm thẻ giống).

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè, các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự, tiếp làm việc với Đoàn công tác của DGRV và Liên đoàn HTX Philippine; dự tổng nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng – Dự án đê biển, kè biển; Dự kiểm tra nông thôn mới; dự họp thống nhất nội dung chi tiết trong hoạt động Ngày hội khởi nghiệp; dự cắt băng khai mạc không gian ẩm thực Nam bộ; dự Lễ Khai mạc tuần lễ văn hóa du lịch Liên hoan ẩm thực nam bộ gắn với lễ hội Ok-Om-Bok; dự họp sơ kết tình hình kinh tế xã hội tháng 11 và họp giao ban xây dựng; dự họp báo Tỉnh ủy; dự tọa đàm dự án SME; dự Hội thảo quốc tế “Kinh nghiệm Quốc tế về phát triển thị trường Cacsbon”; dự hội nghị quán triệt triển khai các văn bản mới; dự hội thảo tiềm năng về năng lượng sạch, cơ hội hợp tác và phát triển tại tỉnh Trà Vinh; họp Hội đồng thẩm định dự án Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý trên địa bàn huyện Trà Cú; dự kiểm tra cấp giấy phép môi trường của cơ sở “Bãi rác huyện Cầu Kè”.

Dự khai mạc đào tạo tấp huấn về mạng nhà nông; Kiểm tra nghiệm thu hết bảo hành công trình; họp trao đổi thông nhất ý kiến báo cáo nghiên cứu khả thi dự án kè chống sạt lở bờ biển xã Trường Long Hoà; họp đánh giá xếp loại chất lượng đối với Ban lãnh đạo Sở; khảo sát sạt lở Hiệp Thạnh; dự thẩm tra hồ sơ nông thôn mới; họp nghe báo cáo hồ sơ dự thầu và kết quả xét thầu gói thầu số 49 và thương thảo hợp đồng án nạo vét 18 tuyến kênh thủy lợi; dự hội thảo phổ biến chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp và Trao giấy chứng nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:

Giá lúa giảm 200 đồng/kg, xuống mức 9.000-9.300 đ/kg; giá các loại phân bón ổn định, riêng đậm Cà Mau giảm 800 đ/kg, còn 12.400 đ/kg.

Hầu hết các loại rau, màu ổn định so với tuần trước, một số loại tăng nhẹ như bí đỏ tăng 1.000 đ/kg lên mức 6.000 đ/kg; đậu các loại tăng 2.000 đ/kg lên mức 15.000 đ/kg.

Một số loại trái cây giá giảm nhẹ so với tuần trước, cụ thể: bưởi nǎm roi giảm 2.000 đ/kg xuống mức 12.000 đ/kg, bưởi da xanh giảm 3.000 đ/kg xuống mức 15.000 đ/kg, cam sành giảm 1.500 đ/kg, xuống mức 2.000 đ/kg (với mức giá này nông dân lỗ 6.000 đ/kg). Riêng thanh long ruột đỏ tăng 12.000 đ/kg lên mức 32.000 đ/kg, sầu riêng tăng 5.000 đ/kg lên mức 90.000 đ/kg. Dừa khô ổn định như tuần trước (65.000-70.000 đ/chục), tuy nhiên nông dân vẫn có lãi khá.

Hầu hết các loại thủy sản ổn định so với tuần trước, một số loại giá có tăng tùy theo kích cỡ như: Tôm sú size 20-30 con/kg, 50 con/kg, tôm thẻ giá ổn định so với tuần trước; tôm sú size 40 con/kg, tôm càng xanh (loại 1, 2), cua thịt loại 2-4 con/kg tăng so với tuần trước; cá tra, cá lóc tiếp tục giảm, cụ thể tôm sú size 20-30 con/kg 140.000-195.000 đ/kg, size 40 con/kg tăng 5.000 đ/kg lên mức 110.000-115.000 đ/kg, size 50 con/kg 100.000-105.000 đ/kg; tôm thẻ size 30-40 con 116.000-140.000 đ/kg, size 50 con/kg 106.000-109.000 đ/kg, size 100 con/kg 79.000-81.000 đ/kg; tôm càng xanh (loại 1, 2) tăng 10.000 đ/kg lên mức 180.000-250.000 đ/kg; cua thịt loại 2-4 con/kg tăng 50.000 đ/kg lên mức 200.000-250.000 đ/kg; cá lóc tiếp tục giảm 2.000 đ/kg, xuống mức 32.000-34.000 đ/kg (mức giá này nông dân lỗ 6.000 đ/kg); cá tra giảm 500 đ/kg xuống mức 25.000-25.500 đ/kg (mức giá này nông dân lỗ 2.500 đ/kg).

Giá heo hơi giảm nhẹ, bò hơi, gia cầm ổn định, cụ thể: heo hơi giảm 1.000 đ/kg xuống mức 50.000-51.000 đ/kg, bò hơi 70.000 – 80.000 đ/kg, gà 60.000 - 65.000 đ/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đ/kg.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO

1. Công tác chuyên môn:

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Kết hợp địa phương tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chăm sóc tốt diện tích lúa đã xuống giống; thường xuyên thăm đồng để phát hiện các loại sâu, bệnh và phòng trị kịp thời, đặc biệt là bệnh đạo ôn, lem lép hạt; hướng dẫn bón phân cân đối để cây lúa khỏe, có khả năng chống chịu với sâu bệnh; thống kê, rà soát diện tích, năng suất, sản lượng hoa màu năm 2023; kết hợp địa phương thông báo, hướng dẫn nông dân vệ sinh đồng ruộng ngay sau khi thu hoạch lúa Thu Đông, chuẩn bị xuống giống lúa vụ Đông Xuân 2023-2024 theo lịch thời vụ tại Thông báo số 655/TB-SNN-BVTM ngày 31/10/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT; tuyên truyền, chuyển đổi sang trồng màu ở những nơi không đủ điều kiện xuống giống lúa Đông Xuân. Tiếp tục hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp địa phương giám sát chặt chẽ tình hình chăn nuôi, dịch bệnh tại địa phương; tiếp tục thực hiện Công văn số 4398/UBND-NN ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đôn đốc tăng cường công tác phòng, chống bệnh Dịch tả heo Châu Phi trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền các hộ chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập trung, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh; tăng cường kiểm dịch động vật xuất, nhập tỉnh, đặc biệt là con giống nhập tỉnh.

Thủy sản: Thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo trên Đài Phát thanh - Truyền hình để người dân nắm, chủ động hơn trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản. Kết hợp địa phương, hướng dẫn người dân cải tạo ao hồ, chuẩn bị thả nuôi các đối tượng thủy sản mùa vụ 2023-2024 theo lịch thời vụ thả nuôi tại Công văn số 4743/UBND-NN ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vật tư đầu vào phục vụ nuôi thủy sản, tình hình kinh doanh, vận chuyển con giống thủy sản nhằm hạn chế tình trạng hàng hóa, con giống kém chất lượng; thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành (theo phân cấp).

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi theo dõi triều cường, độ mặn, vận hành các cống đầu mối điều tiết nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Kết hợp địa phương tuyên truyền để người dân nắm về tình hình Eninol, chủ động trong sản xuất.

2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự thẩm tra các báo cáo và Nghị quyết trình kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm; dự bế mạc lễ hội Ok Om bok; dự kiểm tra cấp giấy phép môi trường của cơ sở “Bãi rác huyện Cầu Kè; dự họp hội đồng đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ Khoa học công nghệ; họp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Hạ độ cao và vận chuyển vật liệu nạo vét từ 14 bãi lưu chứa thuộc dự án Nạo vét 18 tuyến kênh thủy lợi phục vụ sản xuất; dự thẩm tra nông thôn mới nâng cao huyện Cầu Kè; dự Hội thẩm nhân dân; dự hội nghị “Triển khai công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn, bảo đảm sản xuất nông nghiệp, dân sinh mùa khô năm 2023-2024 vùng Đồng bằng sông Cửu Long”; dự “Diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm chuyển đổi mô hình hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã”.

Họp thảo luận thống nhất việc tham mưu đề xuất lập các Đề án lĩnh vực ngành nông nghiệp; họp trao đổi 07 đề án của ngành.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Dũng